

Số:19/2021/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 25 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tường
– Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/5/2021, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 92/2021/QĐMPH-HNGĐ ngày 15/6/2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 28/3/1992.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 513, Điện Biên P, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: 66 RARTEL DR, NORTH YORK, ON, M3N 1E1, CANADA (vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn Đ, sinh ngày 11/3/1984.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 513, Điện Biên P, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: 15 RABTON CRT, NORTH YORK, ON, M3L 1Y1, CANADA (vắng mặt).

Người được ủy quyền giao nhận văn bản tố tụng: Bà Đỗ Thị O, SN 1959.

Địa chỉ: Số nhà 513 Điện Biên P, phường B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị O, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số nhà 513 Điện Biên P, phường B, Thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn; Bản tự khai; Giấy ủy quyền; Đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị Nguyễn Ngọc A và anh Phạm Văn Đ đã được hợp pháp hóa lãnh sự cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh Đ tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương ngày 19/02/2016. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Sau đó do kinh tế khó khăn nên năm 2019 chị A, anh Đ cùng sang Canada lao động. Vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, hai bên không tìm thấy tiếng nói chung nên mỗi người sống một nơi. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và đã thống nhất làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Về con chung : Chị A, anh Đ đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2017. Hiện tại cháu đang ở Việt Nam cùng với bà nội là bà Đỗ Thị O. Ly hôn cả hai đều thỏa thuận giao cháu L cho anh Đ nuôi dưỡng, trong thời gian anh Đ không ở Việt Nam, chị A và anh Đ đều ủy quyền cho bà Đỗ Thị O là mẹ đẻ của anh Đ chăm sóc cháu L. Anh Đ tự nguyện không yêu cầu chị A cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung : Hai bên xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí : Anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Hiện tại anh Đ, chị A đang sinh sống ở Canada, toàn bộ tài liệu của anh chị bao gồm: Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi về Việt Nam đều đã được hợp pháp hóa lãnh sự. Do điều kiện công việc, anh Đ chị A không về Việt Nam để giải quyết ly hôn và đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, đồng thời ủy quyền cho bà Đỗ Thị O giao nhận các văn bản tố tụng tại Tòa án. Tại biên bản lấy lời khai, bà O có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của chị A, anh Đ. Sau khi nhận thông báo thụ lý vụ án, bà O đã thông báo cho chị A, anh Đ biết, quan điểm của chị A, anh Đ là vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và nuôi con như đã trình bày trong đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Ngọc A và anh Phạm Văn Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu

công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị A. Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Đ, chị A, giao cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2017 cho anh Đ nuôi dưỡng, chị A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian anh Đ ở nước ngoài, bà O có trách nhiệm thay anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Linh. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đ chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Ngọc A và anh Phạm Văn Đ đang sinh sống và làm việc tại Canada. Các tài liệu do anh Đ, chị A gửi về Việt Nam bao gồm: Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền đã được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định ý chí, quan điểm ly hôn của chị A, anh Đ là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật. Anh Đ ủy quyền để bà O chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh L trong thời gian anh không ở Việt Nam, nên Tòa án xác định bà Đỗ Thị O là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị A, anh Đ, bà O đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự

[2]. *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc A và anh Phạm Văn Đ được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương ngày 19/02/2016, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian. Năm 2019 chị A, anh Đ đều sang Canada lao động, tuy nhiên do bất đồng quan điểm, hai bên không tìm thấy tiếng nói chung nên anh chị mỗi người sống một nơi, không còn quan tâm đến nhau. Nay cả hai anh chị đều xác định tình cảm không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị A, anh Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị A, anh Đ có một con chung là Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2017. Hiện tại cháu L đang ở với bà nội là bà Đỗ Thị O. Ly hôn chị A, anh Đ đều thỏa thuận thống nhất để cháu L ở với bố, trong thời gian anh Đ không ở Việt Nam, anh Đ đã ủy quyền cho bà Đỗ Thị O chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L. Bà O cũng có quan điểm đồng ý. Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, do vậy có căn cứ chấp nhận. Trong thời gian anh Đ không ở Việt Nam, tạm giao cháu L cho bà O chăm sóc là phù

hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đ không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc A và anh Phạm Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Khánh L, sinh ngày 02/9/2017 cho anh Phạm Văn Đ nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đ không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian anh Đ không ở Việt Nam, tạm giao cháu Phạm Khánh L cho bà Đỗ Thị O chăm sóc.

Chị A được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Anh Phạm Văn Đ tự nguyện chịu cả 300.000 Đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ do bà Đỗ Thị O nộp thay anh Đ theo biên lai thu số AA/2018/0005992 ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường B
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền